



tesa® 62936

Thông tin Sản phẩm



Băng keo xếp PE hai mặt

Product Description

tesa® 62936 là băng keo xếp PE hai mặt cho các ứng dụng liên kết trong xây dựng. Bao gồm lớp nền xếp PE linh hoạt và keo acrylic cải tiến

Lợi ích sản phẩm:

- Dính đa năng cho độ bám dính cao ngay lập tức trên nhiều bề mặt
- Mức độ bám dính tối ưu cho tính năng kết dính an toàn
- Chống UV, thấm nước và chống lão hóa
- Độ đàn hồi tốt phù hợp cho độ giãn nở nhiệt khác nhau của các vật liệu khác nhau
- Liên kết ngay lập tức ngay cả ở lực ép thấp
- Chịu va đập trong môi trường lạnh rất tốt

Ứng dụng

- Dán tấm ốp tường nội thất
- Các thanh gờ chắn trên tủ đông thương mại
- Đúc các bộ phận nhựa
- Gương và các tấm kính màu

Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

Cấu tạo sản phẩm

- | | | | |
|------------|------------------|-----------|------------|
| • Lớp nền | foam PE | • Độ dày | 1600 µm |
| • Loại keo | acrylic cải tiến | • Màu sắc | đen/ trắng |

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

- | | | | |
|-----------------------------|--------|---------------------------------|-----|
| • Độ giãn dài tối đứt | 175 % | • Kháng lực kéo trượt tĩnh 23°C | tốt |
| • Lực kéo căng | 9 N/cm | • Kháng lực kéo trượt tĩnh 40°C | tốt |
| • Chịu nhiệt trong dài hạn | 80 °C | • Khả năng chống lão hóa (UV) | tốt |
| • Chịu nhiệt trong ngắn hạn | 80 °C | • Độ dính ban đầu | tốt |
| • Kháng hóa chất | tốt | | |



tesa® 62936

Thông tin Sản phẩm

Độ kết dính trên

• ABS (ban đầu)	17 N/cm	• PET (sau 14 ngày)	19 N/cm
• ABS (sau 14 ngày)	19 N/cm	• PP (ban đầu)	3 N/cm
• nhôm (ban đầu)	15 N/cm	• PP (sau 14 ngày)	7 N/cm
• nhôm (sau 14 ngày)	19 N/cm	• PS (ban đầu)	19 N/cm
• PC (ban đầu)	19 N/cm	• PS (sau 14 ngày)	19 N/cm
• PC (sau 14 ngày)	19 N/cm	• PVC (ban đầu)	19 N/cm
• PE (ban đầu)	2 N/cm	• PVC (sau 14 ngày)	19 N/cm
• PE (sau 14 ngày)	3 N/cm	• thép (ban đầu)	16 N/cm
• PET (ban đầu)	15 N/cm	• thép (sau 14 ngày)	19 N/cm

Thông tin thêm

Các loại lớp lót: PV0 giấy glassine nâu (71µm)

PV14 PE trắng giấy phủ PE (120µm)

PV10 PE MOPP đỏ (100µm)

tesa® 62934 đã được kiểm nghiệm bởi TÜV Rheinland, Đức. Thử nghiệm này xác nhận việc thực hiện bám dính lâu dài sau khi thử nghiệm khí hậu theo IEC 61215/61646 và chịu nhiệt độ 85°C. (TÜV báo cáo số 21209595)

Độ bám dính:- ngay lập tức: tách xoắn trên thép, nhôm, ABS- sau 14 ngày: tách xoắn trên thép, nhôm, ABS, PC, PS, PET, PVC

Disclaimer

sản phẩm của tesa® được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách

để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=62936>